

THÔNG TIN LUẬN ÁN TIẾN SĨ ĐƯA LÊN MẠNG

Tên đề tài luận án: Đánh giá cấu trúc và chức năng thất phải sau phẫu thuật toàn bộ Tứ chứng Fallot tại Bệnh viện Nhi đồng 1.

Chuyên ngành: Nhi khoa

Mã số: 62720135

Họ và tên nghiên cứu sinh: PHAN TIẾN LỢI

Họ và tên người hướng dẫn: PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH LAN (HDC)

PGS. TS. LÊ THỊ NGỌC DUNG (HDP)

Tên cơ sở đào tạo: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN

Nghiên cứu đã dùng siêu âm mô tả đặc điểm thất phải hậu phẫu trên một mẫu có 103 bệnh nhân Tứ chứng Fallot điển hình. Thời gian theo dõi hậu phẫu trung bình $2,5 \pm 0,5$ năm, thời gian theo dõi tối đa 3,4 năm. Những kết luận mới của luận án như sau:

1. Can thiệp của phẫu thuật viên: đường rạch tim là qua nhĩ phải ở 100 % trường hợp; mở rộng phễu và cắt mô xơ phì đại ở 100 % trường hợp, mở rộng vòng van động mạch phổi và làm tái tạo van một mảnh ở 35,4 % trường hợp; cắt mô xơ, rạch dính lá van ở 100 % trường hợp, mở rộng thân động mạch phổi ở 94,6 % trường hợp.
2. Đặc điểm đường thoát thất phải: Ngay ở giai đoạn $2,2 \pm 1,2$ tháng hậu phẫu, cấu trúc đường thoát đã bất thường, tỉ lệ hở van động mạch phổi mức độ trung bình trở lên là 63,1%, tỉ lệ hẹp động mạch phổi tồn lưu mức độ trung bình trở lên là 37,9%. Ở các giai đoạn hậu phẫu sau đó, tỉ lệ hở van động mạch phổi ngày càng tăng; kích thước phễu, vòng van và thân động mạch phổi ngày càng dẫn.
3. Đặc điểm thất phải: Tỉ lệ bệnh nhân có dẫn và rối loạn chức năng thất phải cao: có dẫn thất phải là từ 25,5 % đến 34,4 %; có TAPSE thấp và có RV S' thấp là từ 74,3 % đến 93,9 %; có thất phải dạng cơ tim hạn chế là từ 25,0 % đến 30,4 %. Các bệnh nhân hở van động mạch phổi mức độ trung bình trở lên có diễn tiến hở van ngày càng nặng, thất phải ngày càng dẫn và chức năng thất phải ngày càng kém hơn.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

NGHIÊN CỨU SINH

HIỆU TRƯỞNG

ONLINE Ph.D. DISSERTATION INFORMATION

The Ph.D. Dissertation title: Post operative right heart features of patients with tetralogy of fallot totally repaired at the Children`s Hospital 1 Ho Chi Minh city

Specialty: Pediatrics Code: 62720135

Ph.D. candidate: PHAN TIẾN LỢI

Supervisor 1: PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH LAN

Supervisor 2: PGS. TS. LÊ THỊ NGỌC DUNG

Academic institute: University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City

SUMMARY OF NEW FINDINGS

Post operative right heart features in 103 typical TOF patients were evaluated by echocardiography. Median follow up duration was $2,5 \pm 0,5$ years, maximum follow up time was 3,4 years. Our new findings are as the following:

1. Features of surgical procedure: approaching the repair via transatrial incisions in 100% cases; infundibular myectomy in 100 % cases; transannular patch and monocusp in 35,4 % cases; pulmonary valvotomy and cusp incision in 100% cases; pulmonary arteriotomy was closed with a pericardial patch in 94,6 % cases.
2. Features of right ventricular outflow tract: At $2,2 \pm 1,2$ months post operative period, percentage of patients having moderate to severe pulmonary regurgitation was 63,1%; having moderate to severe pulmonary stenosis was 37,9%. After this period, pulmonary regurgitation and infundibular, valvular and supra - valvular dilatation had been worsening.
3. Features of right ventricle: Percentage of patients having dilatation of right ventricle were from 25,5% to 34,4%; having reduced TAPSE and reduced RV S' were from 74,3% to 93,9%; having restrictive right ventricular physiology were from 25.0% to 30,4%. Dilatation of RV and decrease in RV systolic and diastolic function become more severe post-operatively in patients having moderate to severe pulmonary regurgitation

Ho Chi Minh City, 14/06/2020

Supervisor

Ph.D. candidate

President